

Bản án số: 33/2026/HS-ST
Ngày: 26/5/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vương Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ma Thị Nghi; bà Triệu Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Trung - Thư ký viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Đặng Bùi Tươi - Kiểm sát viên.

Ngày 26/5/2026, tại Phòng xử án Hình sự, Tòa án nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang, xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2026/TLST-HS ngày 23/4/2016 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2026/QĐ-TA ngày 07/5/2026 đối với các bị cáo:

. Nông Văn V; sinh năm 2002 tại tỉnh Tuyên Quang; CCCD số 0022xxxxxx do Cục C1 về TTXH - Bộ C2, cấp ngày 06/01/2023; nơi ĐKKHTT: Thôn H, xã V, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn N, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1969; vợ, con chưa có;

* *Tiền án:* Không;

* *Tiền sự:* Không.

* *Nhân thân:* Ngày 17/4/2020, bị Công an huyện V, tỉnh Hà Giang (cũ), xử phạt vi phạm hành chính về hành vi hủy hoại tài sản, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 50/QĐ-XPHC ngày 17/4/2020, (đã nộp phạt ngày 28/4/2020);

Bị cáo bị bắt từ ngày 02/9/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh T; có mặt.

2. Hoàng Quang L; sinh năm 1995 tại xã V, tỉnh Tuyên Quang; CCCD số 00209xxxxxxxxx; do Cục C1 về TTXH - Bộ C2, cấp ngày 15/8/2021; nơi cư trú: Thôn L, xã V, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Kim L1, sinh năm 1973 và bà Hoàng Thị L2, sinh năm 1975; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt từ ngày 02/9/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh T; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Xuân B, sinh năm: 1994; anh Phan Quang Đ, sinh năm 2001; ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1966 (đều vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 23 giờ 00 phút ngày 02/9/2025, tổ công tác thuộc Công an xã V, tỉnh Tuyên Quang tiến hành tuần tra đảm bảo an ninh trật tự tại đường Q đoạn thuộc địa phận thôn V, xã V, tỉnh Tuyên Quang. Quá trình tuần tra, tổ công tác phát hiện khu vực dây trọ của gia đình ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1966, thuộc thôn V, xã V, tỉnh Tuyên Quang có nhiều thanh niên tập trung, có biểu hiện Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính đối với dây trọ của ông H, phát hiện tại phòng số 02 của dây trọ có 03 đối tượng gồm: Nông Văn V, Hoàng Quang L và Nguyễn Xuân B, có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời phát hiện trong phòng có các dụng cụ sử dụng ma túy và 01 túi nilon bên trong chứa các chất tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nông Văn V, Hoàng Quang L và Nguyễn Xuân B về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ, niêm phong các đồ vật, tài liệu có liên quan theo quy định và đưa các đối tượng về trụ sở Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T làm việc.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng cuối tháng 8 năm 2025, Nông Văn V nhận được cuộc gọi từ một số điện thoại lạ gọi đến điện thoại của V (Viết chỉ nhớ có đầu số 02, không nhớ rõ là đã gọi vào số sim nào trên điện thoại vì ngoài số điện thoại chính chủ là 0344929789, Viết cài thêm một esim - dạng sim không chính chủ, V không nhớ số điện thoại của sim này) rủ V, nếu có nhu cầu mua ma túy dạng đá để sử dụng thì tải ứng dụng “Signal” và tìm tài khoản “Super Mario” để liên hệ. Sau đó cả hai tắt máy, V cũng xóa lịch sử cuộc gọi này khỏi điện thoại của mình. Ngay sau đó, Viết tải ứng dụng “Signal”, tìm tài khoản có tên “Super Mario” nhắn “Alo”, tài khoản nhắn lại “ok”.

Đến khoảng 13 giờ, ngày 02/9/2025, Nông Văn V cùng với Hoàng Quang L, Nguyễn Xuân B, Nguyễn Quốc K, trú cùng thôn với V, rủ nhau uống bia tại phòng trọ của K (cạnh phòng trọ của V). Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì nghỉ không uống nữa, V và L đi về phòng trọ của V nằm trên giường chơi điện thoại. Khoảng 10 phút sau B cũng đi về phòng trọ của V và nằm gian phía bên ngoài ngủ. Tại đây, V nói với L về việc có quen biết người trên mạng xã hội bán ma túy đá, đồng thời rủ L cùng góp tiền mua về sử dụng. Viết nói có 300.000đ rồi rủ L góp thêm 200.000đ, L đồng ý. Tiếp đó, V mở ứng dụng “Signal” nhắn tin với tài khoản mang tên “Super Mario” với nội dung “Anh cho em túi 5, em đang ở khu vực xã V” (tức là Viết đặt mua 500.000đ ma túy), tài khoản “Super Mario” trả lời “Ok, em cứ đặt tiền ở chỗ khu vực xã V rồi chụp ảnh lại cho anh, tầm khoảng 01 tiếng

nữa anh sẽ đưa hàng cho em”, đồng thời V hỏi mượn bộ dụng cụ sử dụng ma túy “đá”, tài khoản “Super Mario” đồng ý. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, L sử dụng tài khoản ngân hàng của mình có số tài khoản 19035958853016 mở tại Ngân hàng T2 chuyển số tiền 200.000đ đến số tài khoản của V là 103876842059 mở tại Ngân hàng V2. Sau đó, V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 23AA - 405.93 của mình đến cột mốc Km30 thuộc thôn V, xã V, tỉnh Tuyên Quang để đặt tiền mua ma túy. Đến nơi, V đặt tờ tiền mệnh giá 500.000đ ở vị trí chân cột mốc phía bên trong, rồi dùng điện thoại chụp lại vị trí để tiền và gửi ảnh đến tài khoản “Super Mario”, sau đó điều khiển xe máy đi về phòng trọ của V.

Về đến phòng trọ, V nhận được tin nhắn từ tài khoản “Super Mario” nhắn khoảng một tiếng nữa sẽ giao ma túy cho V. Khoảng 40 phút sau, V nhận được tin nhắn từ tài khoản “Super Mario” với nội dung đã đề ma túy ở cầu B đoạn Km31 thuộc thôn V, xã V, tỉnh Tuyên Quang và gửi kèm theo một bức ảnh có hình ảnh cột mốc Km31. Sau khi nhận được tin nhắn, V điều khiển xe mô tô đến Km31, đi vào chân cột mốc Km31 để tìm thì thấy một bọc nhỏ, màu đen, V cầm bọc này và điều khiển xe quay về phòng trọ. Tại phòng trọ, V lấy bọc màu đen ra dùng tay xé, thấy có một túi nilon màu trắng (dạng túi zip) được đóng kín, bên trong chứa ma túy dạng đá và 01 ống thủy tinh một đầu có hình cầu là dụng cụ sử dụng ma túy. Viết chế tạo bộ dụng cụ sử dụng ma túy “đá” bằng cách lấy 01 vỏ chai nhựa màu trắng có sẵn trong phòng rồi đổ nước vào 2/3 chai, sau đó sử dụng bật lửa hơi nóng nắp chai làm cho nắp chai mềm ra và dùng 02 ống hút bằng nhựa, màu trắng đục xuyên qua nắp chai, trong đó có một ống nhựa để dài ngấp vào nước, phần trên nối tiếp với ống thủy tinh một đầu có hình cầu, ống nhựa còn lại không để chạm vào phần nước, phần bên trên nắp nhựa để dài hơn. Viết đặt bộ dụng cụ để sử dụng ma túy “đá” trên giường trong phòng ngủ. Lúc này, L đang ngồi trên giường cạnh phía bên tay phải của V, cách Viết 0,8m, V sử dụng móng tay ngón út bàn tay phải lấy một ít ma túy trong túi nilon cho vào bình cầu thủy tinh, dùng bật lửa ga màu tím đốt hơi bên dưới phần bình cầu thủy tinh để tạo ra khói, sau đó cả hai thay nhau sử dụng bằng cách dùng miệng hít ma túy vào cơ thể qua đường hô hấp. L và V mỗi người sử dụng ma túy được khoảng 2 đến 3 lượt thì Nguyễn Xuân B đi vào, thấy L và V đang sử dụng ma túy, B nói xin sử dụng ma túy cùng, L và V đồng ý. Lúc này, L không sử dụng ma túy nữa, B bước lên giường ngồi giữa V và L. B và V mỗi người thay nhau sử dụng ma túy được khoảng 03 lần thì không sử dụng nữa. Số ma túy còn lại V cất vào chỗ cắm micro của loa nghe nhạc đặt trên giường với mục đích để ngày hôm sau hoặc các ngày sau đó sẽ sử dụng tiếp. Sau đó, cả ba người đang ngồi nói chuyện thì bị tổ công tác Công an xã V phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tang vật có liên quan.

Kết quả xét nghiệm nước tiểu tìm chất ma túy trong cơ thể của: Nông Văn V, Hoàng Quang L, Nguyễn Xuân B đều có kết quả là dương tính (+) với chất ma túy, loại Methamphetamine (Cột MET trên que xét nghiệm); bút lục số 119-121.

Kết quả tra cứu lịch sử giao dịch tài khoản của Nông Văn V, thể hiện: Hoàng Quang L chuyển số tiền 200.000đ từ số tài khoản 19035958853016 mở tại Ngân hàng T2 đến số tài khoản 103876842059 mở tại Ngân hàng TMCP C3 của Nông Văn V vào hồi 16: 30: 41 ngày 02/9/2025; bút lục số 174, 175.

Ngày 03/9/2025 Cơ quan CSĐT [Công an tỉnh T](#) đã ra Quyết định trưng cầu giám định số B181/QĐ-CSMT trưng cầu [Phòng K1 Công an tỉnh T](#) giám định: Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của [Nguyễn Văn V](#) và [Hoàng Quang L](#); *bút lục số 184.*

Tại bản kết luận giám định số 1112/KL-KTHS, ngày 10/9/2025, [Phòng K1 Công an tỉnh T](#), kết luận “*Mẫu cần giám định ký hiệu M1 là chất ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng 0,105g*”; *bút lục số 186.*

- Tại bản kết luận giám định số 7989/KL-KTHS ngày 28/10/2025, [V3 - Bộ C2](#), kết luận “*Tìm thấy chất Methamphetamine trong mẫu chất lỏng đựng trong chai nhựa màu trắng nhãn hiệu “Aquaroma”- Mẫu ký hiệu A3 gửi giám định; Thử tích mẫu: 997,9mL; Không xác định được nồng độ và khối lượng chất ma túy Methamphetamine trong mẫu gửi giám định do nồng độ Methamphetamine trong mẫu quá nhỏ, dưới giới hạn định lượng của phương pháp giám định.*”; *bút lục số 192.*

- Bản kết luận giám định số 139/KL-KTHS ngày 12/01/2026, [Phòng K1 Công an tỉnh T](#), kết luận: Về việc phục hồi, trích xuất dữ liệu trong điện thoại của [Nguyễn Văn V](#), nội dung kết luận “*Mẫu cần giám định ký hiệu A bị khóa iCloud nên không thể truy cập được, do đó không tiến hành thực hiện các nội dung tiếp theo của yêu cầu cần giám định*”; *bút lục số 199.*

Cáo trạng số 12/CT-VKSKV4 ngày 21/4/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang truy tố các bị cáo: [Nguyễn Quang V1](#), [Hoàng Quang L](#) phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang tham gia phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội, tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- **Về tội danh:** Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo [Nguyễn Văn V](#), [Hoàng Quang L](#) phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- **Về hình phạt:** + Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự (*sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025*); xử phạt bị cáo [Nguyễn Văn V](#) từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; xử phạt bị cáo [Hoàng Quang L](#) từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự, (*sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025*); xử phạt bị cáo [Nguyễn Văn V](#) từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù; xử phạt bị cáo [Hoàng Quang L](#) từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự về tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo [Nông Văn V](#) phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội từ 11 năm đến 12 năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 02/9/2025. Buộc bị cáo [Hoàng Quang L](#) phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội từ 10 năm đến 11 năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 02/9/2025.

* *Về hình phạt bổ sung*: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- **Xử lý vật chứng**: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ *Tịch thu tiêu hủy đối với vật chứng không còn giá trị sử dụng và vật cấm tàng trữ, lưu hành*: 01 chai nhựa màu trắng, bề mặt chai có chữ "Aquaroma", bên trong chai có chứa 700ml chất lỏng trong suốt, sau giám định được cho vào 01 hộp bìa cattong dán kín, được niêm phong bằng 03 tờ giấy trắng, trên mặt mỗi tờ giấy đều có chữ "BỘ CÔNG AN VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ SỐ 7989/KL-KTHS MẪU VẬT HOÀN LẠI SAU GIÁM ĐỊNH"; 01 nắp chai nhựa màu trắng, đục 02 hai lỗ, trên 02 lỗ được gắn 02 đoạn ống nhựa, trong đó 01 đoạn ống nhựa gắn với đoạn ống thủy tinh (kích thước ống nhựa dài lần lượt 19cm và 14cm, ống thủy tinh gắn bình cầu, không xác định hình thù, kích thước phần rộng nhất (6x3,5)cm); 01 bật lửa ga màu tím; 01 vật không xác định hình thù, được cuộn lại với nhau bởi băng dính màu xanh, túi nilon màu trắng và mảnh sớ màu đen; 01 sim in số seri: 89840 48000 90285 5865; 01 sim in số seri: 8984 04800 09347 08797; 01 túi nilon màu trắng (dạng túi zip), đóng kín, kích thước (2x2,5)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng, số còn lại sau trích mẫu giám định cùng bao gói được cho vào túi niêm phong mã số PS3A-065610.

+ *Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước*: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 14 Pro Max màu tím, số IMEI: 358457 889553 590, điện thoại đã qua sử dụng, bị khóa Icloud (điện thoại của [Nông Văn V](#)); 01 điện thoại di động không rõ nhãn hiệu, màu đen, tím, số IMEI 1: 8695 6604 6619557, số IMEI 2: 8695 6604 6619540 (điện thoại của [Hoàng Quang L](#));

+ *Trả lại cho bị cáo [Nông Văn V](#) tài sản, giấy tờ không trực tiếp liên quan đến tội phạm* gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha, màu đen, biển kiểm soát 23AA-40593, kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, số 23 00012196 ngày 12/05/2025; biển số đăng kí 23AA - 40593.

- **Án phí**: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với hai bị cáo [Nông Văn V](#), [Hoàng Quang L](#).

Các bị cáo [Nông Văn V](#), [Hoàng Quang L](#) nhất trí đề nghị của Viện kiểm sát, không tham gia tranh luận.

Kết thúc phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã trình bày, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

Lời nói sau cùng: Bản thân các bị cáo không phải đối tượng nghiện ma túy, do chơi bời, uống rượu, bia say nên các bị cáo mới nảy sinh ý định mua ma túy

đã về sử dụng. Các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái với pháp luật. Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên; đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục và đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật nên đều hợp pháp.

[2]. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Tòa án triệu tập anh [Nguyễn Xuân B](#), sinh năm: 1994; địa chỉ: [Thôn H, xã V, tỉnh Tuyên Quang](#); anh [Phan Quang Đ](#), sinh năm: 2001; địa chỉ: [Thôn B, xã V, tỉnh Tuyên Quang](#); ông [Nguyễn Văn H](#), sinh năm: 1966; địa chỉ: [Thôn V, xã V, tỉnh Tuyên Quang](#), là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Tuy nhiên, kết quả tranh tụng tại phiên tòa thể hiện việc giải quyết vụ án không liên quan đến quyền lợi về tài sản của họ. Do đó, HĐXX xác định lại tư cách tham gia tố tụng của anh [B](#), anh [Đ](#) và ông [H](#) là người làm chứng trong vụ án, theo quy định tại Điều 66 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, anh [B](#), anh [Đ](#) và ông [H](#) vắng mặt không lý do, xét thấy trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã lấy đầy đủ lời khai của người làm chứng nên việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử, nên sau khi thảo luận tại chỗ Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Hình sự, quyết định tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3]. Căn cứ theo Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 09/01/2026, của [UBND tỉnh T](#) V/v “*Phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II. III giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang*”, và Danh sách xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn kèm theo Quyết định 50/QĐ-UBND; các bị cáo [Nông Văn V](#), [Hoàng Quang L](#) thuộc đối tượng được trợ giúp pháp lý miễn phí; tuy nhiên trong các giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đều trình bày hành vi phạm tội rất rõ ràng, các bị cáo tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình nên đã từ chối trợ giúp viên tham gia trợ giúp pháp lý. Xét thấy, các bị cáo tuy là người dân tộc thiểu số nhưng có trình độ văn hoá nhất định; nghe, nói tiếng phổ thông và viết chữ thành thạo, việc từ chối trợ giúp viên tham gia trợ giúp pháp lý là hoàn toàn tự nguyện nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[4]. Về căn cứ định tội và định khung hình phạt của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của các bị cáo ổn định, thống nhất, phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án, do đó có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 02/9/2025 tại phòng trọ số 02 thuộc dãy trọ của gia đình ông [Nguyễn Văn H](#), thuộc [thôn V, xã V, tỉnh Tuyên Quang](#), các bị cáo [Nông Văn V](#), [Hoàng Quang L](#) đã có hành vi cùng tổ chức cho nhau và cho đối tượng [Nguyễn Xuân B](#) sử dụng trái phép chất

ma túy. Ngoài ra, các bị cáo [Nguyễn Văn V](#), [Hoàng Quang L](#) còn có hành vi tàng trữ 0,105g ma túy, loại Methamphetamine còn dư, mục đích cất giấu để sử dụng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang truy tố các bị cáo về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, (sửa đổi, bổ sung năm 2025) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5]. Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) quy định:

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Đối với 02 người trở lên;

...”

...

[6]. Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, [C](#), Methamphetamine, [A](#), Ketamine, [E](#), MDMA, hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...

[7]. Đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo: Hội đồng xét xử thấy rằng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, đồng thời gây mất trật tự trị an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang, bất bình trong nhân dân. Các bị cáo nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình là sai trái với pháp luật, nhưng vì thích thể hiện bản thân và có nhu cầu cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy, các bị cáo đã góp tiền đi mua ma túy, sau đó chuẩn bị địa điểm, dụng cụ để đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể mình và cơ thể người khác. Trong vụ án này, mặc dù các bị cáo [Nguyễn Văn V](#), [Hoàng Quang L](#) không rủ rê, xúi giục đối tượng [Nguyễn Xuân B](#) sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng việc các bị cáo đồng ý cho [B](#) sử dụng ma túy càng tăng thêm tính chất mức độ nguy hiểm của tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành cho các bị cáo và đối tượng [Nguyễn Xuân B](#) xét nghiệm ma túy; kết quả xét nghiệm đều thể hiện tại thời điểm xét nghiệm, trong mẫu nước tiểu của [Nguyễn Văn V](#), [Hoàng Quang L](#), [Nguyễn Xuân B](#) dương tính với chất ma túy nhóm MET (Methamphetamine). Các bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tệ nạn về ma túy không những làm hủy hoại đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập của con người mà còn là tác nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác, song vì ham chơi, sống buông thả, không có ý thức rèn luyện bản thân, bất chấp pháp luật để phạm tội. Ngoài ra, số ma túy sau khi không sử

dùng hết còn lại trọng lượng 0,105g, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng sau, [Nguyễn Văn V](#) đã gói lại và cất giấu tại vị trí cắm micro của loa nghe nhạc đặt trên giường cũng đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Vì vậy, cần phải xử lý các bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục các bị cáo nói riêng và đấu tranh, phòng ngừa nhóm tội phạm này nói chung tại địa phương.

[8]. Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo [Nguyễn Văn V](#) là người khởi xướng, giữ vai trò chính về cả 02 tội danh “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Viết là người chủ động rủ [L](#) góp tiền mua ma túy, trực tiếp liên hệ và đi mua ma túy của người không quen biết, qua mạng xã hội, chuẩn bị địa điểm, dụng cụ để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho bản thân và [L](#), khi [B](#) vào xin được sử dụng ma túy, [V](#) không phản đối mà đồng ý cho [B](#) cùng tham gia sử dụng trái phép chất ma túy. Sau khi sử dụng trái phép ma túy xong, số lượng chất ma túy còn thừa qua cân tính xác định được là 0,105g, [V](#) là người chủ động cất giấu ma túy. Đối với bị cáo [Hoàng Quang L](#), tuy [L](#) không phải người khởi xướng, chuẩn bị dụng cụ, địa điểm giống như bị cáo [V](#), nhưng hành vi góp 200.000đ bằng hình thức chuyển khoản cho bị cáo [V](#) để góp tiền đi mua ma túy đã thể hiện vai trò đồng phạm giúp sức, cùng nhau thực hiện tội phạm; thời điểm đối tượng [B](#) vào xin sử dụng ma túy cùng, [L](#) đã sử dụng ma túy xong, nhưng nguồn gốc chất ma túy là do [V](#) và [L](#) cùng góp tiền mua ma túy mà có, nên việc [L](#) không phản đối mà đồng thuận cho [B](#) tham gia sử dụng ma túy cùng với [V](#) là đồng phạm với [V](#) về hành vi tổ chức đối với 02 người trở lên sử dụng trái phép chất ma túy, là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Đối với tội “*Tàng trữ sử dụng trái phép chất ma túy*”, mặc dù [L](#) không được bàn bạc với [V](#) về số lượng chất ma túy các bị cáo chung nhau tiền mua về sử dụng, số lượng còn dư sẽ để lại để làm gì, sử dụng vào khi nào, ...nhưng khi [V](#) cất giấu ma túy [L](#) đã chứng kiến và không có ý kiến phản đối gì, nên bị cáo cũng phải chịu trách nhiệm hình sự chung cùng với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo [V](#), tuy nhiên sẽ được xem xét ở vai trò thấp hơn.

[9]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[10]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo [Hoàng Quang L](#) có người thân tham gia kháng chiến, có công với cách mạng, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[11]. Về hình phạt đối với các bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng, cần phải xử lý các bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn đối với cả 02 tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, mới bảo đảm tính răn đe, phòng ngừa chung. Bị cáo [Nguyễn Văn V](#) là người khởi xướng, giữ vai trò chính cả 02 tội danh, nên khi

quyết định hình phạt sẽ chịu mức án nghiêm khắc hơn so với bị cáo [L](#), mới bảo đảm nguyên tắc cá thể hóa hình phạt. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, các bị cáo không có việc làm ổn định, thực hiện hành vi phạm tội không nhằm mục đích thu lợi bất chính, do đó miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[12]. Về xử lý vật chứng: Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ được tài sản, đồ vật có liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau:

- *Tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của bị cáo nhưng không có giá trị sử dụng, gồm:*

- 01 chai nhựa màu trắng, bề mặt chai có chữ "Aqaroma", bên trong chai có chứa 700ml chất lỏng trong suốt, sau giám định được cho vào 01 hộp bìa cattong dán kín, được niêm phong bằng 03 tờ giấy trắng và dấu tròn màu đỏ của [V3](#), [Bộ C2](#); 01 nắp chai nhựa màu trắng, đục 02 hai lỗ, trên 02 lỗ được gắn 02 đoạn ống nhựa, trong đó 01 đoạn ống nhựa gắn với đoạn ống thủy tinh, ống thủy tinh gắn bình cầu, không xác định hình thù; 01 túi nilon màu trắng (*dạng túi zip*), đóng kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng, số còn lại sau trích mẫu giám định cùng bao gói được cho vào túi niêm phong mã số PS3A-065610; 01 bật lửa ga màu tím (*đã qua sử dụng*); 01 vật không xác định hình thù, được cuộn lại với nhau bởi băng dính màu xanh, túi nilon màu trắng và mảnh sớ màu đen;

* *Tịch thu sung ngân sách nhà nước tài sản các bị cáo sử dụng trực tiếp khi thực hiện hành vi phạm tội, gồm:*

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 14 Pro Max màu tím, thu giữ của bị cáo [Nguyễn Văn V](#);

- 01 điện thoại di động không rõ nhãn hiệu, màu đen, tím, thu giữ của bị cáo [Hoàng Quang L](#).

* *Trả lại cho bị cáo [Nguyễn Văn V](#) tài sản, giấy tờ không trực tiếp liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo gồm:* 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha, màu đen, biển kiểm soát: 23AA - 40593, xe đã qua sử dụng, kèm theo 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, biển số đăng kí 23AA - 40593.

[13]. Đối với [Nguyễn Xuân B](#): Căn cứ kết quả điều tra xác định [B](#) đã có hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định [B](#) không thuộc các trường hợp xử lý theo quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự. Do vậy ngày 10/3/2026 Phòng CSĐT tội phạm về ma túy [Công an tỉnh T](#) đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, số: 62/QĐ-XPHC bằng hình thức phạt Cảnh cáo là đúng quy định của pháp luật.

[14]. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho [Nguyễn Văn V](#), hiện nay Cơ quan điều tra chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ của người này. Do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh khi có đủ căn cứ sẽ xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật, là có căn cứ.

[15]. Đối với ông [Nguyễn Văn H](#), sinh năm 1966, trú tại [thôn V, xã V, tỉnh Tuyên Quang](#) là người đã cho [V](#) thuê phòng trọ của mình để ở. Quá trình điều tra xác định ông [H](#) không biết việc các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội tại phòng

thuê trợ, do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với ông [H](#) là đúng quy định của pháp luật.

[16]. Về án phí: Các bị cáo là người bị kết tội nhưng thuộc đối tượng được miễn án phí hình sự; tại phiên tòa có đơn xin miễn án phí. Vì vậy, căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo .

[17]. Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng, đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang về cơ bản là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[18]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo [Nông Văn V](#), [Hoàng Quang L](#) phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự (*sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025*), đối với các bị cáo [Nông Văn V](#), [Hoàng Quang L](#);

- Xử phạt bị cáo [Nông Văn V](#) 07 (*bảy*) năm 06 (*sáu*) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” 03 (*ba*) năm 06 (*sáu*) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo [Nông Văn V](#) phải chấp hành hình phạt chung là 11 (*mười một*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt (*ngày 02/9/2025*).

- Xử phạt bị cáo [Hoàng Quang L](#) 07 (*bảy*) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” 03 (*ba*) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo [Hoàng Quang L](#) phải chấp hành hình phạt chung là 10 (*mười*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt (*ngày 02/9/2025*).

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, để xử lý vật chứng.

- *Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng hoặc cấm tàng trữ, lưu hành:*

- 01 chai nhựa màu trắng, bề mặt chai có chữ "Aquaroma", bên trong chai có chứa 700ml chất lỏng trong suốt, sau giám định được cho vào 01 hộp bìa cattong dán kín các mép, được niêm phong bằng 03 tờ giấy trắng, trên mặt mỗi tờ giấy đều có chữ “*BỘ CÔNG AN VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ SỐ 7989/KL-KTHS MẪU VẬT HOÀN LẠI SAU GIÁM ĐỊNH*”, trên mỗi tờ giấy đều có chữ ký của thành phần tham gia và hình dấu của [V3 Bô C2](#).

- 01 nắp chai nhựa màu trắng, đục 02 hai lỗ, trên 02 lỗ được gắn 02 đoạn ống nhựa, trong đó 01 đoạn ống nhựa gắn với đoạn ống thủy tinh (*kích thước ống nhựa dài lần lượt 19cm và 14cm, ống thủy tinh gắn bình cầu, không xác định hình thù, kích thước phần rộng nhất (6x3,5cm)*);

- 01 túi nilon màu trắng (*dạng túi zip*), đóng kín, kích thước (2x2,5cm), bên trong chứa tinh thể màu trắng, sau giám định được cho vào túi niêm phong mã số PS3A 065610, dán kín các mép, trên túi có chữ ký của các thành phần tham gia và hình dấu của [Phòng K1 Công an tỉnh T.](#)

- 01 bột lửa ga màu tím (*đã qua sử dụng*);

- 01 vật không xác định hình thù, được cuộn lại với nhau bởi băng dính màu xanh, túi nilon màu trắng và mảnh sớ màu đen (*kích thước phần lớn nhất (9x12cm)*);

* *Tịch thu sung ngân sách Nhà nước tài sản, đồ vật sau:*

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 14 Pro Max màu tím, số IMEI: 358457 889553 590, bên trong gắn 01 sim in số seri: 89840 48000 90285 5865, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng, bị khóa I, sau giám định được cho vào 01 phong bì niêm phong dán kín các mép, mặt trước bì ghi “*Mẫu hoàn trả ký hiệu A*”, mặt sau trên các mép dán có chữ ký của thành phần tham gia cùng hình dấu của [Phòng K1 Công an tỉnh T.](#)

- 01 điện thoại di động không rõ nhãn hiệu, màu đen, tím, số IMEI 1: 8695 6604 6619557, số IMEI 2: 8695 6604 6619540, bên trong máy gắn 01 sim in số seri: 8984 04800 09347 08797, (*máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng*), được cho vào 01 túi niêm phong dán kín các mép, mã số PS3 24139476, trên túi có chữ ký của thành phần tham gia cùng hình dấu của Cơ quan CSĐT [Công an tỉnh T.](#)

* *Trả lại cho bị cáo [Nông Văn V](#) tài sản, giấy tờ không trực tiếp liên quan đến tội phạm:* 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha, màu đen, biển kiểm soát: 23AA-40593, số máy: JA70E0885755, số khung: RLHJA3936SY433455 (*xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng, trong cốp xe không có đồ vật tài sản gì*) và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, số: 23 00012196 ngày 12/05/2025; biển số đăng kí: 23AA-40593.

(*Như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/4/2026 giữa Cơ quan CSĐT [Công an tỉnh T](#) và Phòng THA dân sự Khu vực 4 - Tuyên Quang*).

4. Về án phí: Các bị cáo là người bị kết tội nhưng thuộc đối tượng được miễn án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo .

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND t.Tuyên Quang;
- TAND t.Tuyên Quang;
- VKSND KV4;
- PC01; PC04; PV06;
- Trại tạm giam số 2 CA tỉnh;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Vương Thị Thu Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ma Thị Nghị - Triệu Thị Liên

Vương Thị Thu Hà

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lệnh Đình Thi - Triệu Thị Liên

Vương Thị Thu Hà

Trong vụ án này, bị can Nông Văn Viết là người có vai trò khởi xướng, chuẩn bị ma túy, dụng cụ, địa điểm để cho bị can Hoàng Quang Liêm và Nguyễn Xuân Bình cùng sử dụng; bị can Hoàng Quang Liêm với vai trò đồng phạm, góp tiền cho Viết đi mua ma túy **sau đó cùng nhau và cho đối tượng Nguyễn Xuân Bình** thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Hành vi phạm tội của các bị can Nông Văn Viết, Hoàng Quang Liêm đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của xã hội, xâm phạm đến trật tự xã hội được pháp luật hình sự bảo vệ, do đó cần phải xử lý theo quy định của Bộ luật Hình sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Kim Phụng - Triệu Thị Liên

Vương Thị Thu Hà

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (Tòa HS);
- VKSND t. Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 4;
- PC01, PV06 Công an t. Tuyên Quang;
- Trại tạm giam số 2, Tuyên Quang;
- THADS khu vực 4, Tuyên Quang;
- UNBD xã Phú Linh, Tuyên Quang;
- UBND xã Minh Tân, Tuyên Quang;
- Các bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ HS-BP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vương Thị Thu Hà

